

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HSPT
Ngày 29-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Văn Hiên; Ông Lưu Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29-6-2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLPT-HS ngày 10/5/2023 đối với bị cáo Phạm Tuấn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HSST ngày 13/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

*** Bị cáo có kháng cáo:** Phạm Tuấn C, sinh năm 1980 tại huyện Kh, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Kh, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tuấn T, sinh năm 1949 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1954; Bị cáo có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1986 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, Phạm Tuấn C, có giấy phép lái xe hạng A1, C theo quy định, trực tiếp điều khiển xe ô tô tải (đông lạnh) BKS: 89C - 243.66 đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng Đăk Lăk -> Gia Lai. Khi đến km 1647 + 590m đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận Plei Đung, xã Ia Hrú, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, lúc này, C điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ khoảng 60km/h và đi bên phần đường phải theo chiều đi của mình. Khi đó, trời đang có mưa, tầm nhìn bị hạn chế nhưng C không giảm tốc độ đến mức an toàn nên khi phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô do C điều khiển khoảng 05 - 10m có ông Rmah Tô đang đi bộ qua đường từ phần đường trái sang phần đường phải theo hướng xe ô tô do C

điều khiển lưu hành thì C không kịp xử lý nên phần đầu xe ô tô bên trái (bên tài) do C điều khiển đã tông vào ông Tô ngay bên phần đường phải theo hướng xe ô tô do C điều khiển lưu hành. Hậu quả: Ông Rmah Tô chết tại chỗ, xe ô tô bị hư hỏng.

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HSST ngày 13/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn C 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

3. Kháng cáo của bị cáo: Ngày 27/3/2023 bị cáo Phạm Tuấn C kháng cáo xin hưởng án treo

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, thấy bị xét xử đúng tội; Bị cáo thành khẩn khai báo, xin được hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già không có khả năng lao động, vợ bị cáo là lao động tự do không có việc làm ổn định, và bị cáo có 03 con nhỏ đang tuổi ăn học cần người chăm sóc. Bị cáo cung cấp cho Tòa án Biên lai số 0004432 ngày 29/5/2023 nộp tiền bồi thường 3.000.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng; hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo về hình phạt của bị cáo.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Xử phạt bị cáo 13 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định rằng:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Theo các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thể hiện: Khoảng 00 giờ 35 phút ngày 18/7/2022, Phạm Tuấn C có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô tải BKS 89C-243.66 lưu thông theo hướng Đăk Lăk- Gia Lai với tốc độ 60km/h khi trời đang mưa, bị hạn chế tầm nhìn nhưng bị cáo thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên đã va chạm vào ông Rmah Tô đang đi bộ qua đường, làm ông Tô chết do chấn thương sọ não, xe ô tô tải bị hư hỏng

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Tuấn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Làm chết người” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Về kháng cáo của bị cáo:

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phạm tội do lỗi vô ý, sau khi phạm tội đã nhận thức rõ hậu quả do mình gây ra nên luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải bằng cách đã cùng với chủ phương tiện tích cực bồi thường cho phía bị hại, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Sau phiên tòa sơ thẩm, bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng và nộp tiền án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm và hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương. Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy bị cáo tích cực sửa chữa sai lầm, có khả năng tự cải tạo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội vừa sửa chữa bản thân vừa có thể lao động phục vụ gia đình và đóng góp cho xã hội.

[3] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Tuấn C. Sửa bản án sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 13/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn C **13** (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **26** (Hai mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/6/2023.

Giao bị cáo Phạm Tuấn C cho Ủy ban nhân dân xã Đông kết, huyện Kh, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Tuấn C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đông kết, huyện Kh, tỉnh Hưng Yên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Phạm Tuấn C

Trường hợp bị cáo Phạm Tuấn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Tuấn C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Phạm Tuấn C phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Phạm Tuấn C phải chấp hành hình phạt của này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Tuấn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Gia Lai
- Viện kiểm sát ND huyện Chư Pưh;
- Tòa án ND huyện Chư Pưh;
- Chi cục THA huyện Chư Pưh;
- C an huyện Chư Pưh;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu HSVA, Văn thư, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Hồng

